| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN XUÂN LỘC**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 61/2022/HS-ST
Ngày: 18/5/2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Lê Thị Tùng

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

+ Ông Nguyễn Lương Khoa

+ Ông Nguyễn Xuân Tùng

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Tuấn Hải, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:*** Ông Võ Công Văn – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Lê Thái Điền V (**Lùn**)**, Sinh năm 2001 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 2, xã XT, huyện XL, tỉnh ĐN.

Nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê Thanh H, sinh năm 1968 và bà Thái Thị Kim T, sinh năm 1967;

Vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt quả tang ngày 24/01/2022 và tạm giam cho đến nay

2. Họ và tên: **Võ Hồng T1**; Sinh năm 1998 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 1, xã XT, huyện XL, tỉnh ĐN.

Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Võ Hồng T2, sinh năm 1964 và bà Dương Thị Xuân T3, sinh năm 1969;

Vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 20/8/2013, bị Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc áp dụng biện pháp đưa vào Trường Giáo dưỡng số 04 với thời hạn 24 (hai bốn) tháng, về

hành vi Trộm cắp tài sản, theo Quyết định số 2234/QĐ-NC. Đến ngày 28/6/20215, thì chấp hành xong.

Bị bắt quả tang ngày 24/01/2022 và tạm giam cho đến nay

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Hà Kim N - sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: số nhà 05, khu 1, ấp HH, xã HL, huyện TN, tỉnh ĐN

2. Lê Thanh H - sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 2, xã XT, huyện X L, tỉnh Đ N

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Trọng Hải Đ - sinh năm 1996 (vắng mặt)

Trú tại: ấp 3, xã XT, huyện XL, tỉnh ĐN.

2. Nguyễn Văn H3 - sinh năm 2001 (vắng mặt)

Trú tại: ấp 5, xã XT, huyện XL, tỉnh ĐN.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thái Điền V và Võ Hồng T1 là bạn bè quen biết và cùng nghiện ma túy. Vào khoảng 18 giờ ngày 24/01/2022, T1 gọi điện thoại rủ V đến nhà nhậu. V điều khiển xe mô tô biển số 60B7- 099.56 đi đến nhà T1. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, V rủ T1 góp tiền mua ma túy về cùng sử dụng, T1 đồng ý và gọi điện cho một người phụ nữ tên "H1" (không rõ nhân thân lai lịch) để hỏi mua ma túy. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô biển số 60B7- 099.56 chở V đến khu vực cây xăng "Gia Nguyễn Minh" thuộc địa bàn xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai rồi rẽ vào trong đường hẻm, đi được một đoạn thì T1 nói V đứng đợi, còn T1 tiếp tục điều khiển xe mô tô đi vào trong hẻm gặp người phụ nữ tên "H1" mua được 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 300.000 đồng (đây là số tiền T1 bỏ ra trước, V sẽ góp tiền sau). Sau khi mua ma túy xong, T1 quay lại đưa gói ma túy cho V cất giấu rồi chở V đi tìm nơi để sử dụng ma túy. Khi cả hai đi đến nhà của Nguyễn Trọng Hải Đ thì T1 rủ Đ đi chơi cùng nhưng không nói cho Đ biết là đi sử dụng ma túy, Đ đồng ý lên xe mô tô đi cùng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi T1, V và Đ đang lưu thông trên tuyến đường số 11 nối dài thuộc ấp 3, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai thì bị lực lượng Công an xã Xuân Tâm đang đi tuần tra yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua đó phát hiện trong túi quần bên phải của V đang mặc có 01 gói nylon kích thước 0,5x2cm được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, V khai là ma túy của V và T1 vừa mua trước đó với mục đích để sử dụng cho bản thân nên bị Công an xã Xuân Tâm lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 238/KLGĐ-PC09 ngày 28/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1399gam, loại: Methamphetamine.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói nylon kích thước 0,5x2cm được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

- 01 (một) xe mô tô mang biển số 60B7- 099.56 do chị Hà Kim N đứng tên.

* Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKSXL ngày 25/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Thái Điền V, Võ Hồng T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Lê Thái Điền V, Võ Hồng T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; về mức án: đề nghị phạt V từ 01 năm 04 tháng - 01 năm 08 tháng tù; T1 từ 01 năm 04 tháng - 01 năm 08 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 238/KLGĐ-PC09 ngày 11/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thanh H xác định xe mô tô mang biển số 60B7 - 099.56 do ông mua lại của chị Hà Kim N, chưa làm thủ tục sang tên. Khi V mượn xe đi, chỉ nói là đi chơi chứ ông không biết V dùng vào việc phạm tội. Ông đã nhận lại được xe và không có yêu cầu gì khác.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hà Kim N và những người làm chứng: Nguyễn Trọng Hải Đ, Nguyễn Văn H3 vắng mặt nên Tòa án tiến hành công bố lời khai.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng và với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận hai bị cáo Lê Thái Điền V, Võ Hồng T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương.

Các bị cáo là những người đã trưởng thành, biết rõ tác hại của ma túy đến sức khỏe, kinh tế của những người sử dụng ma túy. Các bị cáo đều biết rõ hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng vì đã nghiện ma túy, các bị cáo không chịu tu dưỡng, không quyết tâm cai nghiện nên dấn thân vào con đường phạm tội.

Để xử lý hành vi phạm tội của các bị cáo xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, xử phạt mức án nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; không có tiền án, tiền sự; trình độ học vấn của các bị cáo đều thấp nên ít nhiều hạn chế nhận thức. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc các tình tiết này khi lượng hình đối với các bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: không có.

[4] Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều thực hành tích cực. Để có cơ sở áp dụng đúng mức án cho các bị cáo thì xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án, nhận thấy: do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lê Thái Điền V đã rủ Tài hùn tiền mua ma túy sử dụng chung. Bị cáo giao xe của mình cho bị cáo T1 điều khiển chở đi mua ma túy, trực tiếp cất giấu ma túy. Bị cáo Võ Hồng T1 thì khi nghe V rủ góp tiền mua ma túy đã gọi điện thoại tìm nơi mua ma túy, ứng trước tiền để mua ma túy, điều khiển xe chở V đi mua ma túy và trực tiếp giao dịch mua ma túy. Trong vụ án này, V là người rủ rê, lôi kéo, còn T1 là đồng phạm giúp sức tích cực. Tuy nhiên, T1 có nhân thân xấu, đã từng 01 lần bị Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc đưa vào Cơ sở giáo dưỡng. Như vậy, xét tính chất, mức độ thì vai trò của hai bị cáo là ngang nhau nên phải chịu mức hình phạt ngang nhau.

[5] Đối với người phụ nữ tên H1 (không rõ nhân thân lai lịch) là người đã bán trái phép chất ma túy cho T1, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Xe mô tô YAMAHA LUVIAS, màu đen- vàng, mang biển số 60B7- 099.56 do chị Hà Kim N đứng tên: Quá trình điều tra xác định xe thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Lê Thanh H là cha ruột của Lê Thái Điền V. Việc V sử dụng xe mô trên thực hiện hành vi phạm tội, ông H hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trao trả xe lại cho ông H là phù hợp.

- 01 (một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 238/KLGĐ-PC09 ngày 11/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai: cần tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tiến hành các thủ tục tố tụng và thu thập chứng cứ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; đảm bảo quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc về tội danh, tình tiết giảm nhẹ, khung điều luật áp dụng, nhân thân của các bị cáo, mức hình phạt và cách xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố: hai bị cáo Lê Thái Điền V (Lùn), Võ Hồng T1 phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 58; điều 38; điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

+ Lê Thái Điền V (Lùn) – 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt phạm tội quả tang (24/01/2022).

+ Võ Hồng T1 - 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt phạm tội quả tang (24/01/2022).

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 238/KLGĐ-PC09 ngày 11/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/4/2022.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng chị N thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh,
- VKS ND huyện, tỉnh,
- Các đương sự,
-THA huyện,
-Lưu, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Tùng**